

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện công tác Dân số và Phát triển
thành phố Hà Nội năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 27/01/2018 của Thành ủy Hà Nội về việc Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về công tác dân số trong tình hình mới”; Chương trình số 08-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của Nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố về thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác Dân số và Phát triển thành phố Hà Nội năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Nhằm ổn định quy mô dân số, duy trì vững chắc mức sinh thay thế; giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; nâng cao chất lượng dân số và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của Thành phố.

2. Chỉ tiêu

- Giảm tỷ lệ sinh con thứ 03 trở lên: **0,15 %** so với năm 2023.
- Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ: **88 %**.
- Tỷ lệ sàng lọc trước sinh 4 bệnh phổ biến (% số bà mẹ mang thai): **84%**.
- Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh 5 bệnh phổ biến (% số trẻ sơ sinh): **89%**.
- Tỷ số giới tính khi sinh (số trẻ trai/100 trẻ gái): **111 trẻ trai/100 trẻ gái**
- Tỷ lệ cặp nam, nữ được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn: **65%**
- Số người áp dụng biện pháp tránh thai (BPTT) mới: **403.730 người**.

(Chi tiết theo Phụ lục số 1,2)

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền về thực hiện công tác dân số. Tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày

25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 27/01/2018 của Thành ủy Hà Nội và Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 20/4/2018 của UBND thành phố Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 08/12/2020 về thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 19/4/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện “Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025” trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 28/8/2018 của UBND Thành phố về việc triển khai Kế hoạch phát triển thể lực tâm vóc người Hà Nội đến năm 2030; Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 14/11/2016 của UBND thành phố Hà Nội về kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025; Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 30/12/2021 của UBND Thành phố về việc thực hiện “Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 3370/QĐ-UBND của UBND Thành phố ngày 16/09/2022 phê duyệt Đề án Mở rộng Tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030. Đẩy mạnh các hoạt động mô hình nâng cao chất lượng dân số Thủ đô trong tình hình mới.

- Các Quận, Huyện, Thị ủy, HĐND, UBND quận, huyện, thị xã triển khai các văn bản của Trung ương và Thành phố, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hướng dẫn của Thành phố đến cơ sở, các Chi bộ đảng, thôn và tổ dân phố, lồng ghép công tác dân số với chương trình kinh tế - xã hội của địa phương nhằm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch của Thành phố giao năm 2024.

- Các quận, huyện, thị xã hoàn thành việc giao chỉ tiêu kế hoạch và hướng dẫn các xã, phường, thị trấn thực hiện công tác dân số chậm nhất trong tháng 01/2024; đôn đốc, chỉ đạo các xã, phường, thị trấn giao chỉ tiêu kế hoạch và triển khai các hoạt động tới các thôn, tổ dân phố chậm nhất trong tháng 02/2024. Kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển quận, huyện, thị xã và Ban Dân số và Phát triển xã, phường, thị trấn.

2. Công tác phối hợp liên ngành

- Sở Y tế tham mưu Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển thành phố Hà Nội triển khai các hoạt động phối hợp các ban, ngành, đoàn thể Thành phố và quận, huyện, thị xã về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm về hoạt động truyền thông, giáo dục; kiểm tra, thanh tra thực hiện công tác dân số năm 2024; lồng ghép các nội dung truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với đặc thù của từng ban, ngành, đoàn thể góp phần tạo sự đồng thuận của các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội trong thực hiện chính sách dân số.

- Các Sở, ngành tập trung triển khai nhiệm vụ đã được phân công tại Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 20/4/2018 của UBND Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và các Kế hoạch của UBND Thành phố về công tác dân số góp phần hoàn thành chỉ tiêu chung của Thành phố.

3. Công tác tổ chức cán bộ, đầu tư kinh phí, nguồn lực

- Ôn định mô hình tổ chức bộ máy làm công tác dân số các cấp hiện nay của Thành phố theo Quyết định 496/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; kiện toàn lãnh đạo phòng Dân số; cán bộ dân số các cấp đảm bảo đủ chỉ tiêu viên chức tại phòng Dân số và viên chức của Trung tâm Y tế quận, huyện, thị xã làm công tác dân số tại UBND các xã, phường, thị trấn. Kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ công tác viên dân số tại cơ sở.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác dân số các cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2030. Tổ chức đào tạo nâng cao năng lực, nghiệp vụ công tác dân số và phát triển cho cán bộ dân số các cấp; tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và các văn bản của Thành phố thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới, triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch về công tác dân số của Thành phố.

- Tổ chức học tập và trao đổi kinh nghiệm, hợp tác, đào tạo quản lý dân số; Cử cán bộ theo học các lớp đào tạo dân số do Trung ương, Thành phố tổ chức và các tổ chức quốc tế tài trợ.

4. Thực hiện các nội dung chương trình dân số và phát triển

a) Đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ Kế hoạch hóa gia đình

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 18/5/2021 của UBND Thành phố về hành động thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình (KHHGĐ) của thành phố Hà Nội đến năm 2030.

- Tập trung thực hiện Chiến dịch tăng cường tuyên truyền, vận động lồng ghép, cung cấp các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số ở cơ sở ngay trong quý I/2024. Đổi mới phương thức cung cấp, nâng cao chất lượng dịch vụ tới người sử dụng. Tổ chức các loại hình cung cấp dịch vụ KHHGĐ thường xuyên, chú trọng gói khám phụ khoa, dự phòng vô sinh cho các đối tượng khó tiếp cận, địa bàn trọng điểm, khu công nghiệp.

- Đảm bảo cung ứng các phương tiện tránh thai miễn phí cung cấp cho các đối tượng theo đúng hướng dẫn và chỉ tiêu kế hoạch phân bổ năm 2024. Xây dựng kế hoạch, phân bổ chỉ tiêu cụ thể các biện pháp tránh thai cho từng quận, huyện, thị xã; tiếp nhận, quản lý, phân phối phương tiện tránh thai và cung ứng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đảm bảo chất lượng dịch vụ.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa các phương tiện tránh thai, hàng hóa và

dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản (KHHGD/SKSS) trên địa bàn Thành phố đáp ứng nhu cầu phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGD/SKSS trên địa bàn thành phố Hà Nội thực hiện Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 30/12/2021 của UBND Thành phố về thực hiện "Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030" trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và kỹ năng quản lý đối tượng cho cán bộ dân số các cấp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ CSSKSS/KHHGD, đảm bảo an toàn sử dụng phương tiện tránh thai.

b) Các hoạt động nâng cao chất lượng dân số

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2025, năm 2024 giảm tỷ số giới tính khi sinh ở mức 111/100. Tăng cường và nâng cao hiệu quả các hoạt động truyền thông vận động về giới và mất cân bằng giới tính khi sinh.

+ Phối hợp các cơ quan truyền thông, các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và Trung tâm y tế các quận, huyện, thị xã tăng cường tuyên truyền về mất cân bằng giới tính khi sinh và hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh.

+ Truyền thông, vận động, tổ chức tụ điểm tuyên truyền, hội nghị, hội thảo các cấp nhằm tìm giải pháp không ché tọc độ tăng tỷ số giới tính khi sinh.

+ Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ tuyên truyền, vận động thực hiện kế hoạch kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

+ Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định nghiêm cấm lựa chọn giới tính khi sinh tại các cơ sở y tế và các cơ sở sản xuất, kinh doanh sách báo, văn hóa phẩm trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai và thực hiện Đề án mở rộng Tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2030 theo Quyết định số 3370/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND Thành phố.

+ Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về sàng lọc trước sinh và sơ sinh cho các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân trong toàn Thành phố.

+ Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ dân số, y tế các cấp về kiến thức chuyên môn, kỹ thuật thực hiện, kỹ năng tuyên truyền vận động về sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

+ Tổ chức hội nghị, hội thảo, học tập trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước về chương trình sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

+ Thực hiện sàng lọc khiếm thính cho trẻ em dưới 60 tháng tuổi; Sàng lọc Thalassemia cho học sinh THPT ở vùng có đồng bào dân tộc thiểu số, vùng xa trung tâm.

+ Phối hợp Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, Trung tâm Y tế các quận, huyện, thị xã đảm bảo đầy đủ trang thiết bị, vật tư, hóa chất sinh phẩm, hướng dẫn kỹ thuật thực hiện sàng lọc trước sinh và sơ sinh đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu đề án theo Quyết định số 3370/QĐ-UBND ngày 16/9/2022; Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố về thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục chuyển đổi hành vi nhằm nâng cao nhận thức, thái độ của vị thành niên/thanh niên về kế hoạch hóa gia đình đồng thời tăng cường tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn nhằm hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ cặp nam, nữ được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn năm 2024.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 19/4/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai thực hiện “Đề án Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025” trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025.

+ Tăng cường truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

+ Nâng cao năng lực cho y tế cơ sở bao gồm cả trạm y tế xã, phường, thị trấn trong thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi.

+ Tiếp tục duy trì các mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng tại 30 quận, huyện, thị xã, tổ chức các câu lạc bộ tạo điều kiện cho người cao tuổi được tự chăm sóc sức khỏe, tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao và nâng cao sức khỏe tinh thần tại cộng đồng.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 28/8/2018 của UBND Thành phố về việc triển khai Kế hoạch phát triển thể lực tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030.

+ Triển khai các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, vận động thay đổi hành vi về phát triển thể lực và tầm vóc người Hà Nội cho các nhà quản lý, lãnh đạo các cấp, cho giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và các tầng lớp Nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của cả cộng đồng.

+ Phổ biến, nâng cao kiến thức, hiểu biết và tăng cường chăm sóc, thực hành dinh dưỡng, kết hợp với các chương trình chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng dân số Thủ đô.

+ Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng tư vấn, truyền thông vận động về dinh dưỡng, phát triển thể lực tầm vóc cho đội ngũ cán bộ dân số, y tế các cấp.

- Triển khai, duy trì các hoạt động can thiệp, các mô hình nâng cao chất lượng dân số tại quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn.

c) Nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát, đánh giá

- Nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý chương trình dân số các cấp đặc biệt là Ban Chỉ đạo công tác dân số các quận, huyện, thị xã và Ban Dân số các xã, phường, thị trấn. Tổ chức giao ban Ban Chỉ đạo công tác dân số định kỳ; đánh giá

kết quả hoạt động công tác dân số định kỳ và cả năm.

- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dân số quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn phù hợp với công tác dân số trong tình hình hiện nay. Tập huấn, bổ sung kiến thức, nâng cao kỹ năng cho các báo cáo viên cấp Thành phố và quận, huyện, thị xã. Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ làm công tác dân số các cấp; đảm bảo chế độ chính sách, điều kiện làm việc cho đội ngũ công tác viên dân số theo Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ Y tế.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý điều hành, đảm bảo đáp ứng yêu cầu cung cấp số liệu và dự báo dân số ở các cấp, đưa các chỉ tiêu dân số gắn với các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội ngay từ cấp xã, phường, thị trấn.

- Tăng cường công tác truyền thông tại cộng đồng, đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên Đài phát thanh xã, phường, cấp phát tờ rơi, tờ gấp, phát hành các tài liệu truyền thông bản điện tử cho các đối tượng tuyên truyền về sức khỏe sinh sản; xã hội hóa phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGĐ/SKSS; sàng lọc trước sinh, sơ sinh; khám sức khỏe người cao tuổi; tư vấn khám sức khỏe trước kết hôn và giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác truyền thông theo các hình thức thường xuyên và các đợt cao điểm, các sự kiện. Phát động và thực hiện truyền thông cao điểm trong chiến dịch tại các xã trọng điểm và các quận, huyện, thị xã có tỷ lệ sinh và tăng sinh con thứ 3 trở lên còn cao. Đẩy mạnh truyền thông nâng cao chất lượng dân số, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh ở các địa bàn có tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh cao. Tập trung tuyên truyền chính sách dân số đối với cán bộ lãnh đạo và cán bộ các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến cơ sở. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ, nói chuyện chuyên đề, thực hiện tư vấn cho các nhóm đối tượng đặc thù.

- Tăng cường hợp tác quốc tế, giao lưu học hỏi, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các nước trên thế giới về những vấn đề ưu tiên trong công tác dân số và phát triển của Việt Nam nói chung và Thủ đô nói riêng như: duy trì vững chắc mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, nâng cao chất lượng dân số, tận dụng cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số... Đồng thời trao đổi chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương trong cả nước.

5. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá

- Ban Chỉ đạo công tác Dân số và phát triển Thành phố tập trung giám sát triển khai nhiệm vụ trọng tâm của các quận, huyện, thị xã; kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác dân số trong tình hình mới. Ban Chỉ đạo Dân số các quận, huyện, thị xã kiểm tra, giám sát các xã, phường, thị trấn về tình hình triển khai thực hiện công tác dân số trên địa bàn; kiểm tra, thanh tra và giám sát việc xử lý các trường hợp vi phạm chính sách dân số theo quy định.

UBND các quận, huyện, thị xã chỉ đạo công tác kiểm tra, thanh tra các cơ sở y tế tư nhân về dịch vụ CSSKSS/KHHGD, các nhà sách cung cấp các ấn phẩm, không lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

- Tổ chức thực hiện các khảo sát, đánh giá, đề tài nghiên cứu khoa học liên quan nhằm xây dựng, quản lý, điều hành, triển khai hoạt động và đánh giá các mục tiêu của công tác dân số về ổn định quy mô dân số, nâng cao chất lượng dân số và ổn định cơ cấu dân số.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế (cơ quan thường trực)

Tham mưu Ban chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển Thành phố triển khai các hoạt động, phối hợp các Sở, ban, ngành, đoàn thể về công tác Dân số đến các thành viên Ban Chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển; triển khai Kế hoạch của Thành phố, tổng hợp, đánh giá các hoạt động dân số đảm bảo thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách của Trung ương và Thành phố giao; Hướng dẫn các quận, huyện, thị xã triển khai các Kế hoạch, Đề án về dân số của Thành phố năm 2024. Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm theo chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố về công tác dân số và phát triển.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Tham mưu đề xuất UBND Thành phố cân đối, bố trí kinh phí đảm bảo chỉ tiêu, định mức theo các Kế hoạch của Thành phố chi cho công tác Dân số; rà soát, hướng dẫn các quận, huyện cân đối kinh phí nguồn quận, huyện thực hiện các Kế hoạch, Đề án chương trình về dân số của Thành phố nhằm hoàn thành chỉ tiêu Thành phố giao.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp Sở Y tế đảm bảo biên chế, chế độ chính sách, công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức dân số làm việc tại 30 quận, huyện, thị xã và cộng tác viên dân số làm việc tại 579 xã, phường, thị trấn nhằm đảm bảo nguồn lực cho công tác dân số của Thành phố, phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

4. Sở Tư pháp, Công an Thành phố, Cục Thống kê

Tăng cường công tác quản lý dân cư, rà soát tổng hợp số liệu và chỉ đạo tuyên quận, huyện phối hợp Trung tâm y tế các quận huyện thống nhất số liệu dân số định kỳ; phối hợp Sở Y tế quản lý và thống nhất số liệu dân số trên địa bàn Thành phố.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Đưa nội dung, phương pháp giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới, bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy chính khóa và ngoại khóa của các trường phổ thông. Tăng cường giáo dục thể chất với những môn

thể dục phù hợp, kết hợp với chăm sóc dinh dưỡng để phát triển tầm vóc, thể lực cho học sinh. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 28/8/2018 của UBND Thành phố về Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030 (*thường trực Chương trình 3 của Kế hoạch số 168/KH-UBND*)

6. Sở Văn hóa và Thể thao

Tăng cường các hoạt động hướng dẫn lồng ghép các nội dung công tác dân số trong tình hình mới với công tác gia đình, các quy ước, hương ước của cộng đồng, dòng tộc, hoạt động văn hóa nghệ thuật, các quy định thực hiện chính sách dân số vào gia đình văn hóa tại khu dân cư. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 28/8/2018 của UBND Thành phố về phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030 (*thường trực Chương trình 4 của Kế hoạch số 168/KH-UBND*)

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với các cơ quan báo, chí của Trung ương và Hà Nội hướng dẫn chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân số; tuyên truyền nâng cao chất lượng dân số, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; thông tin về công tác kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm về chính sách dân số, vi phạm về tuyên truyền lựa chọn giới tính khi sinh.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách của Thành phố nhằm nâng cao phúc lợi xã hội cho người cao tuổi.

9. Liên đoàn Lao động Thành phố

Tuyên truyền về chính sách dân số trong tình hình mới tới các đoàn viên công đoàn khối cơ quan xí nghiệp và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, tập trung tuyên truyền về các nội dung: chính sách dân số, chăm sóc SKSS, KHHGD, các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số, khám sức khỏe tiền hôn nhân cho công nhân, thanh niên các khu công nghiệp, khu chế xuất trên toàn Thành phố. Tổ chức tụ điểm tuyên truyền tại khu công nghiệp, khu chế xuất thu hút sự tham gia của công nhân.

10. Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua Phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà thực hiện tốt chính sách dân số. Nêu cao vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội nhằm thực hiện bình đẳng giới, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Vận động phụ nữ tham gia các hoạt động về chăm sóc SKSS/KHHGD, phụ nữ mang thai thực hiện tầm soát, chẩn đoán điều trị một số bệnh, tật trước sinh; các bà mẹ cho trẻ sơ sinh thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh, chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ nhỏ. Tổ chức các lớp tập huấn báo cáo viên, tuyên truyền viên về kiến thức chăm sóc SKSS tiền hôn nhân, vị thành niên.

11. Hội Nông dân Thành phố

Tuyên truyền vận động hội viên thực hiện chính sách dân số trong tình hình mới, nâng cao nhận thức cho nam nông dân về bình đẳng giới, mất cân bằng giới tính khi sinh, bổ sung kiến thức chăm sóc sức khỏe sinh sản cho cán bộ chi, tổ hội viên cơ sở. Tọa đàm về phương pháp vận động hội viên nông dân trong độ tuổi sinh đẻ, không sinh con thứ 3 để tham gia phát triển kinh tế xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức chăm sóc sức khỏe sinh sản cho cán bộ chi, tổ hội ở cơ sở.

12. Thành đoàn Hà Nội

Vận động thanh niên thực hiện chính sách dân số trong tình hình mới, tham gia tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, trang bị kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên. Tạo phong trào trong thanh niên thường xuyên tập luyện thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc. Tổ chức các tụ điểm, tuyên truyền, cổ động thu hút sự tham gia của đông đảo thanh niên.

13. Trường Đào tạo Cán bộ Lê Hồng Phong

Lồng ghép các nội dung về dân số và phát triển vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị của trường và các Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị. Tập trung phổ biến tuyên truyền các chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác DS-KHHGD trong tình hình mới tới các giáo viên, học viên của trường.

14. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy

Tiếp tục triển khai các văn bản về công tác dân số trong tình hình mới cho cán bộ tuyên giáo các cấp. Tập trung phổ biến tuyên truyền các chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân số và phát triển tới các chi bộ, đảng bộ toàn Thành phố; đôn đốc sự vào cuộc của cấp ủy chính quyền và cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền thực hiện chính sách dân số.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố

Tuyên truyền chủ trương, chính sách liên quan đến đời sống dân sinh, dân chủ của người dân trong đó có nội dung chính sách dân số. Đưa nội dung thực hiện chính sách dân số vào chương trình vận động thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Tuyên truyền về mất cân bằng giới tính khi sinh, sinh đủ 2 con, giảm sinh con thứ 3, thực hiện các chương trình sàng lọc trước sinh, sơ sinh nâng cao chất lượng dân số, tập trung tuyên truyền đến các vùng dân cư đặc thù như đồng bào có đạo, đồng bào dân tộc, các chức sắc, tôn giáo, người có uy tín trong các dân tộc thiểu số.

16. Hội Chữ Thập đỏ Thành phố

Tập trung phối hợp tuyên truyền, phổ biến chính sách dân số trong tình hình mới cho các hội viên cơ sở, các khối dân cư đặc thù, tuyên truyền vận động các đối tượng tư thương, doanh nghiệp, nam giới, phụ nữ tham gia các buổi truyền thông chăm sóc sức khỏe sinh sản và tư vấn cộng đồng các bệnh lây

truyền qua đường tình dục, bình đẳng giới, mất cân bằng giới tính khi sinh. Tổ chức tụ điểm tuyên truyền, cổ động nhân các sự kiện về dân số.

17. Công đoàn Ngành Y tế Hà Nội

Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về công tác dân số hàng năm đến cán bộ ngành Y tế. Tuyên truyền, vận động cán bộ ngành y tế thực hiện tốt chính sách dân số, bình đẳng giới; mất cân bằng giới tính khi sinh, sàng lọc trước sinh và sơ sinh; sức khỏe sinh sản vị thành niên; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, giảm thiểu các bệnh lý, dị tật thai nhi CSSKSS, thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân góp phần nâng cao chất lượng dân số Thủ đô. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức về dân số cho cán bộ Y tế tại các Bệnh viện, Trung tâm chuyên khoa, Trung tâm y tế.

18. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội

Phối hợp với Chi cục DS-KHHGD ký hợp đồng thực hiện hoạt động tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về công tác dân số và phát triển của Thành phố, xây dựng phóng sự, đưa tin các hoạt động nổi bật về dân số của Thành phố; thực hiện hợp đồng phối hợp, bố trí khung giờ phát sóng, duy trì thực hiện chuyên mục "*Vi chất lượng dân số Thủ đô*" với các nội dung về sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi; tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn và giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; phát triển thể lực, tâm vóc Người Hà Nội.

19. Các cơ quan báo, chí Thành phố

Phối hợp, ký hợp đồng với cơ quan thường trực đưa các tin, bài phản ánh kịp thời về các hoạt động của công tác dân số trong năm và tuyên truyền về các nội dung chuyên đề trong công tác dân số; Các sự kiện nhân kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới, Tháng hành động quốc gia về dân số, ngày Dân số Việt Nam 26/12; biểu dương các gia đình, cá nhân tập thể thực hiện tốt chính sách dân số.

20. UBND các quận, huyện, thị xã

20.1. Giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách năm 2024

UBND các quận, huyện, thị xã hoàn thành công tác giao chỉ tiêu kế hoạch, các chỉ tiêu giảm sinh con thứ 3 trở lên, chỉ tiêu sàng lọc trước sinh và sàng lọc sơ sinh, chỉ tiêu sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại, chỉ tiêu người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ và các chỉ tiêu khác theo kế hoạch tổng thể của quận, huyện, thị xã cho các xã, phường, thị trấn. Đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch bằng hoặc cao hơn chỉ tiêu Thành phố giao cho các quận, huyện, thị xã.

20.2. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo: tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 27/01/2018 của Thành ủy và Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 20/4/2018 của UBND Thành phố về thực hiện

Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố về thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân số và phát triển đối với các xã, phường, thị trấn; triển khai các văn bản của quận, huyện, thị ủy đến Chi bộ đảng cơ sở, thôn và tổ dân phố.

Xây dựng Kế hoạch triển khai công tác dân số năm 2024. Tăng cường hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác dân số cấp huyện, phối hợp với Sở Y tế, phối hợp liên ngành trong thực hiện các hoạt động công tác dân số tại địa phương.

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các Đề án, Kế hoạch của Thành phố và đảm bảo kinh phí địa phương cho hoạt động theo chỉ đạo của Thành phố.

Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, Ban Tuyên giáo Thành ủy; yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này, định kỳ báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện *(qua Sở Y tế tổng hợp)*./.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- UBMTTQVN TP HN
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Ban VH-XH HĐND Thành phố;
- Cục DS-KHHGD - BYT;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Các Quận, Huyện, Thị ủy;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Chi cục DS-KHHGD;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T. Huyện;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, KGVX (An).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà

GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH DÂN SỐ THÀNH PHỐ NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2024 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Tên đơn vị	Kế hoạch năm 2024				
		Chỉ tiêu giảm tỷ lệ sinh con thứ 3+ (%)	Tỷ lệ sàng lọc trước sinh 4 bệnh (%)	Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh 5 bệnh (%)	Tỷ lệ nam, nữ được khám sức khỏe trước kết hôn (%)	Tỷ lệ NCT được khám sức khỏe định kỳ trong năm (%)
	Toàn Thành phố	0,15	84	89	65	88
1	Ba Đình	0,01	88	90	95	89
2	Hoàn Kiếm	0,01	88	90	95	93
3	Hai Bà Trưng	0,01	88	90	95	87
4	Đống Đa	0,01	88	90	95	93
5	Thanh Xuân	0,01	88	90	85	86
6	Tây Hồ	0,01	88	90	85	87
7	Cầu Giấy	0,01	88	90	85	87
8	Hoàng Mai	0,01	86	90	85	87
9	Long Biên	0,05	86	90	75	85
10	Nam Từ Liêm	0,05	86	90	75	90
11	Bắc Từ Liêm	0,05	86	90	75	91
12	Sóc Sơn	0,50	84	89	55	93
13	Đông Anh	0,15	84	89	60	87
14	Gia Lâm	0,15	81	89	60	85
15	Thanh Trì	0,10	81	89	55	85
16	Hà Đông	0,10	83	90	55	86
17	Sơn Tây	0,20	81	89	55	91
18	Ba Vì	0,20	82	89	50	87
19	Phúc Thọ	0,20	82	88	55	85
20	Đan Phượng	0,20	81	88	55	87
21	Thạch Thất	0,23	81	88	50	89
22	Hoài Đức	0,25	81	89	55	87
23	Quốc Oai	0,50	84	89	50	87
24	Chương Mỹ	0,23	82	87	50	86
25	Thanh Oai	0,13	81	88	50	89
26	Thường Tín	0,25	84	88	50	86
27	Ứng Hòa	0,25	81	90	50	93
28	Phú Xuyên	0,15	82	87	50	85
29	Mỹ Đức	0,18	82	87	50	85
30	Mê Linh	0,15	81	87	50	85

CHỈ TIÊU CÁC BIỆN PHÁP TRÁNH THAI NĂM 2024

(Kèm theo kế hoạch số: KH-UBND ngày /01/2024 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Đơn vị	Tổng số	Dụng cụ tử cung			Thuốc cấy tránh thai			Thuốc tiêm tránh thai			Viên uống tránh thai			Bao cao su		
			Tổng số	TĐ: Miễn phí	TĐ: Tiếp thị xã hội và XHH	Tổng số	TĐ: Miễn phí	TĐ: Tiếp thị xã hội và XHH	Tổng số	TĐ: Miễn phí	TĐ: Tiếp thị xã hội và xã hội hóa	Tổng số	TĐ: Miễn phí	TĐ: Tiếp thị xã hội và xã hội hóa	Tổng số	TĐ: Miễn phí	TĐ: Tiếp thị xã hội và xã hội hoá
	Tổng	403.730	38.000	570	37.430	230	0	230	1.000	10	990	95.500	0	95.500	269.000	0	269.000
1	Ba Đình	18.020	770	0	770	0	0	0	0	0	0	2.250	0	2.250	15.000	0	15.000
2	Hoàn Kiếm	14.470	570	0	570	0	0	0	0	0	0	1.800	0	1.800	12.100	0	12.100
3	Hai Bà Trưng	23.450	1.200	0	1.200	0	0	0	0	0	0	3.750	0	3.750	18.500	0	18.500
4	Đống Đa	23.400	1.200	0	1.200	0	0	0	0	0	0	3.200	0	3.200	19.000	0	19.000
5	Thanh Xuân	17.890	650	0	650	10	0	10	0	0	0	3.530	0	3.530	13.700	0	13.700
6	Tây Hồ	7.990	670	0	670	0	0	0	0	0	0	1.820	0	1.820	5.500	0	5.500
7	Cầu Giấy	19.120	550	0	550	0	0	0	10	0	10	3.460	0	3.460	15.100	0	15.100
8	Hoàng Mai	22.120	1.100	0	1.100	10	0	10	10	0	10	4.000	0	4.000	17.000	0	17.000
9	Long Biên	24.838	1.180	0	1.180	8	0	8	0	0	0	5.350	0	5.350	18.300	0	18.300
10	Bắc Từ Liêm	23.763	700	0	700	13	0	13	0	0	0	4.400	0	4.400	18.650	0	18.650
11	Nam Từ Liêm	18.870	520	0	520	0	0	0	0	0	0	1.350	0	1.350	17.000	0	17.000
12	Sóc Sơn	17.210	2.140	0	2.140	20	0	20	50	0	50	6.600	0	6.600	8.400	0	8.400
13	Đống Anh	17.150	2.100	0	2.100	10	0	10	40	0	40	6.200	0	6.200	8.800	0	8.800
14	Gia Lâm	12.652	1.350	0	1.350	12	0	12	40	0	40	3.400	0	3.400	7.850	0	7.850
15	Thanh Trì	13.431	900	0	900	11	0	11	20	0	20	3.200	0	3.200	9.300	0	9.300
16	Hà Đông	9.604	1.250	0	1.250	4	0	4	0	0	0	2.550	0	2.550	5.800	0	5.800
17	Sơn Tây	6.293	1.150	0	1.150	3	0	3	40	0	40	1.900	0	1.900	3.200	0	3.200

TT	Đơn vị	Tổng số	Dụng cụ tử cung			Thuốc cấy tránh thai			Thuốc tiêm tránh thai			Viên uống tránh thai			Bao cao su		
			Tổng số	TĐ: Miễn phí	TĐ: Tiếp thị xã hội và XHH	Tổng số	TĐ: Miễn phí	TĐ: Tiếp thị xã hội và XHH	Tổng số	TĐ: Miễn phí	TĐ: Tiếp thị xã hội và xã hội hóa	Tổng số	TĐ: Miễn phí	TĐ: Tiếp thị xã hội và xã hội hóa	Tổng số	TĐ: Miễn phí	TĐ: Tiếp thị xã hội và xã hội hoá
18	Ba Vì	10.033	2.800	93	2.707	13	0	13	120	10	110	2.700	0	2.700	4.400	0	4.400
19	Phúc Thọ	6.434	1.750	54	1.696	4	0	4	60	0	60	1.820	0	1.820	2.800	0	2.800
20	Đan Phượng	6.430	850	25	825	10	0	10	40	0	40	2.230	0	2.230	3.300	0	3.300
21	Thạch Thất	11.256	1.670	50	1.620	11	0	11	75	0	75	3.800	0	3.800	5.700	0	5.700
22	Hoài Đức	10.520	1.430	40	1.390	10	0	10	80	0	80	2.300	0	2.300	6.700	0	6.700
23	Quốc Oai	10.130	1.620	48	1.572	10	0	10	100	0	100	3.400	0	3.400	5.000	0	5.000
24	Chương Mỹ	11.750	2.180	65	2.115	20	0	20	100	0	100	4.050	0	4.050	5.400	0	5.400
25	Thanh Oai	6.950	1.000	0	1.000	0	0	0	50	0	50	2.200	0	2.200	3.700	0	3.700
26	Thường Tín	9.816	1.940	55	1.885	6	0	6	50	0	50	3.320	0	3.320	4.500	0	4.500
27	Ứng Hoà	10.176	830	25	805	6	0	6	40	0	40	4.000	0	4.000	5.300	0	5.300
28	Phù Xuyên	3.711	1.570	45	1.525	6	0	6	15	0	15	920	0	920	1.200	0	1.200
29	Mỹ Đức	6.108	1.140	35	1.105	18	0	18	50	0	50	2.000	0	2.000	2.900	0	2.900
30	Mê Linh	10.145	1.220	35	1.185	15	0	15	10	0	10	4.000	0	4.000	4.900	0	4.900